

UBND TỈNH BẾN TRE
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 874SGD&ĐT-GDMN

V/v chuẩn bị Tổng kết 3 năm thực hiện chương trình GDMN.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bến Tre, ngày 20 tháng 7 năm 2012

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố

Thực hiện kế hoạch số 44/KH-SGD&ĐT ngày 02 tháng 10 năm 2009 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non (ban hành theo Thông tư 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo), năm học 2011-2012 là năm thứ ba thực hiện chương trình theo kế hoạch. Để có thông tin và số liệu chuẩn bị cho việc tổng kết sau 3 năm thực hiện (2009-2012), Sở GD&ĐT đề nghị các Phòng GD&ĐT báo cáo tình hình triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục Mầm non theo các nội dung sau:

Phần A. Báo cáo bằng văn bản

I. Các hoạt động đã triển khai và kết quả thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non tại địa phương

1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện: thực hiện chỉ đạo của Sở; việc xây dựng kế hoạch và những vấn đề tập trung chỉ đạo của địa phương.

2. Tập huấn: số lớp đã tổ chức tại địa phương qua 3 năm, thời lượng, nội dung, đối tượng và số lược người tham dự; đánh giá hiệu quả tập huấn.

3. Tổ chức triển khai thực hiện chương trình GDMN: số trường, nhóm, lớp triển khai từng năm? Nêu rõ biện pháp thực hiện đối với các lớp ghép, lớp học 1 buổi và lớp 5 buổi không học qua 3,4 tuổi; số lượng từng loại, biện pháp chỉ đạo, khó khăn khi thực hiện, hiệu quả...

+ Đánh giá sự phát triển của trẻ: số lượng trường, lớp, trẻ được theo dõi đánh giá, biện pháp thực hiện, hiệu quả. Trong đó bao nhiêu trẻ 5 tuổi được đánh giá theo Bộ Chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi.

+ Tham quan học tập: mục tiêu, nội dung, địa điểm tham quan, hiệu quả.

4. Đầu tư trang thiết bị: Việc đầu tư, mua sắm đủ trang thiết bị, đồ dùng, tài liệu cần thiết theo quy định cho việc thực hiện chương trình GDMN.

5. Tham mưu tăng cường điều kiện thực hiện chương trình GDMN: các vấn đề đề xuất được chấp thuận, kết quả triển khai...

6. Các hoạt động khác: Ghi cụ thể nội dung, biện pháp, đánh giá hiệu quả.

7. Kết quả và biện pháp triển khai chương trình GDMN:

- Kết quả đạt được so với kế hoạch của địa phương.

- Điểm mạnh của cơ sở trong thực hiện chương trình (nội dung, phương pháp, đầu tư cơ sở vật chất và môi trường học tập ...).

- Những khó khăn, vướng mắc của cơ sở và biện pháp giải quyết.

II. Kế hoạch triển khai của địa phương trong năm học 2012-2013 và những năm tiếp theo.

III. Những hạn chế, khó khăn chủ yếu của địa phương trong thực hiện chương trình GDMN và đề xuất, kiến nghị.

Phần B. Báo cáo thống kê

Điền đầy đủ số liệu vào biểu mẫu đính kèm, không bỏ trống ô. **Có đối chiếu với số liệu đã báo cáo trước đó trong các văn bản khác** có nội dung liên quan.

Báo cáo gửi về Sở GD&ĐT (Phòng Giáo dục mầm non) trước ngày 26/7/2012 qua 2 hệ thống thông tin bao gồm:

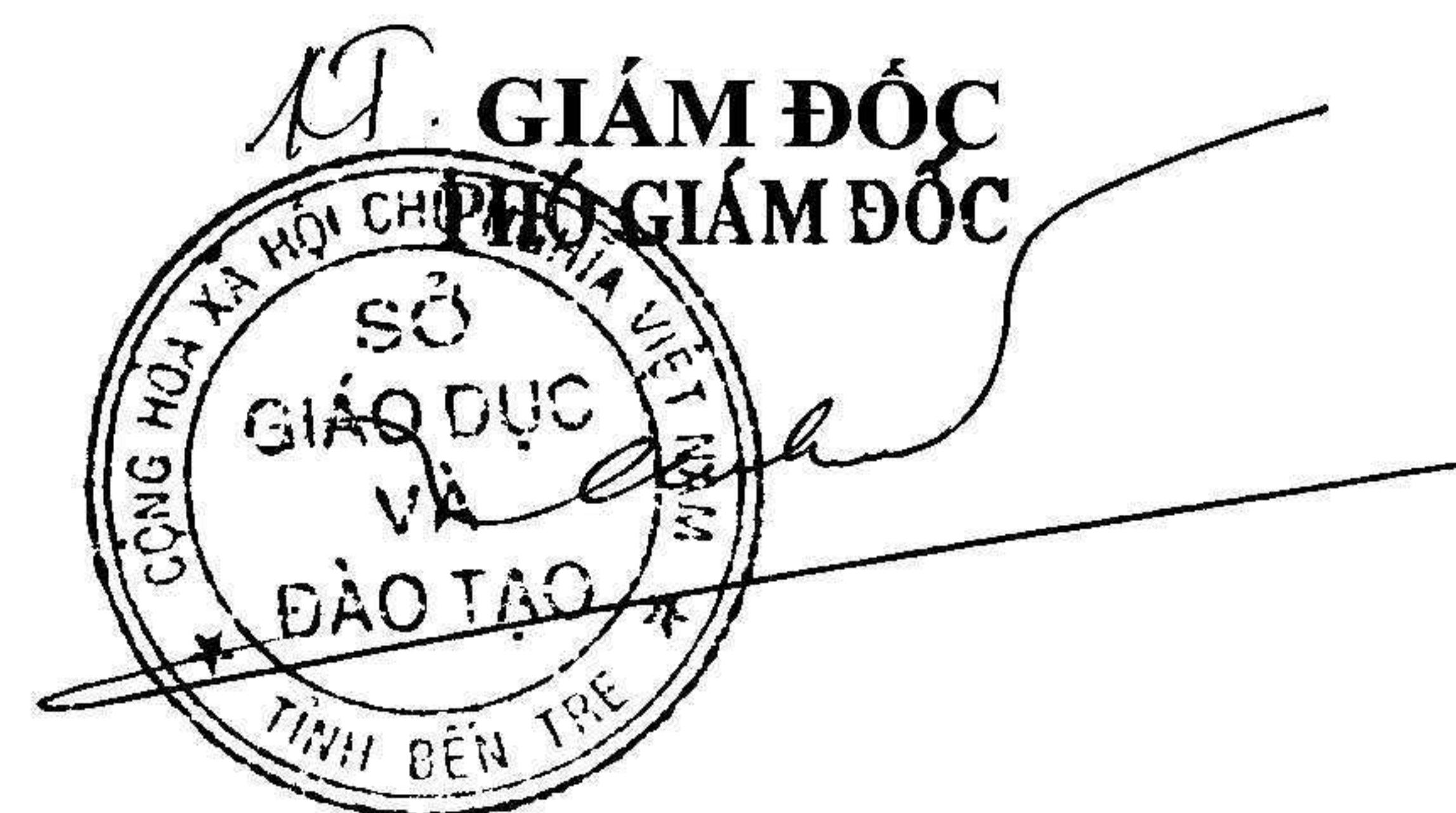
1. Các bản báo cáo theo biểu mẫu tổng hợp có đầy đủ chữ ký, đóng dấu của thủ trưởng đơn vị gửi qua đường công văn và số công văn theo đúng quy định thể thức văn bản.

2. Đường thư điện tử qua địa chỉ email: phonggdmn.sobentre@moet.edu.vn

Đề nghị các Phòng Giáo dục và Đào tạo báo cáo đầy đủ số liệu và đúng thời gian quy định./..

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GDMN



Lê Văn Chín

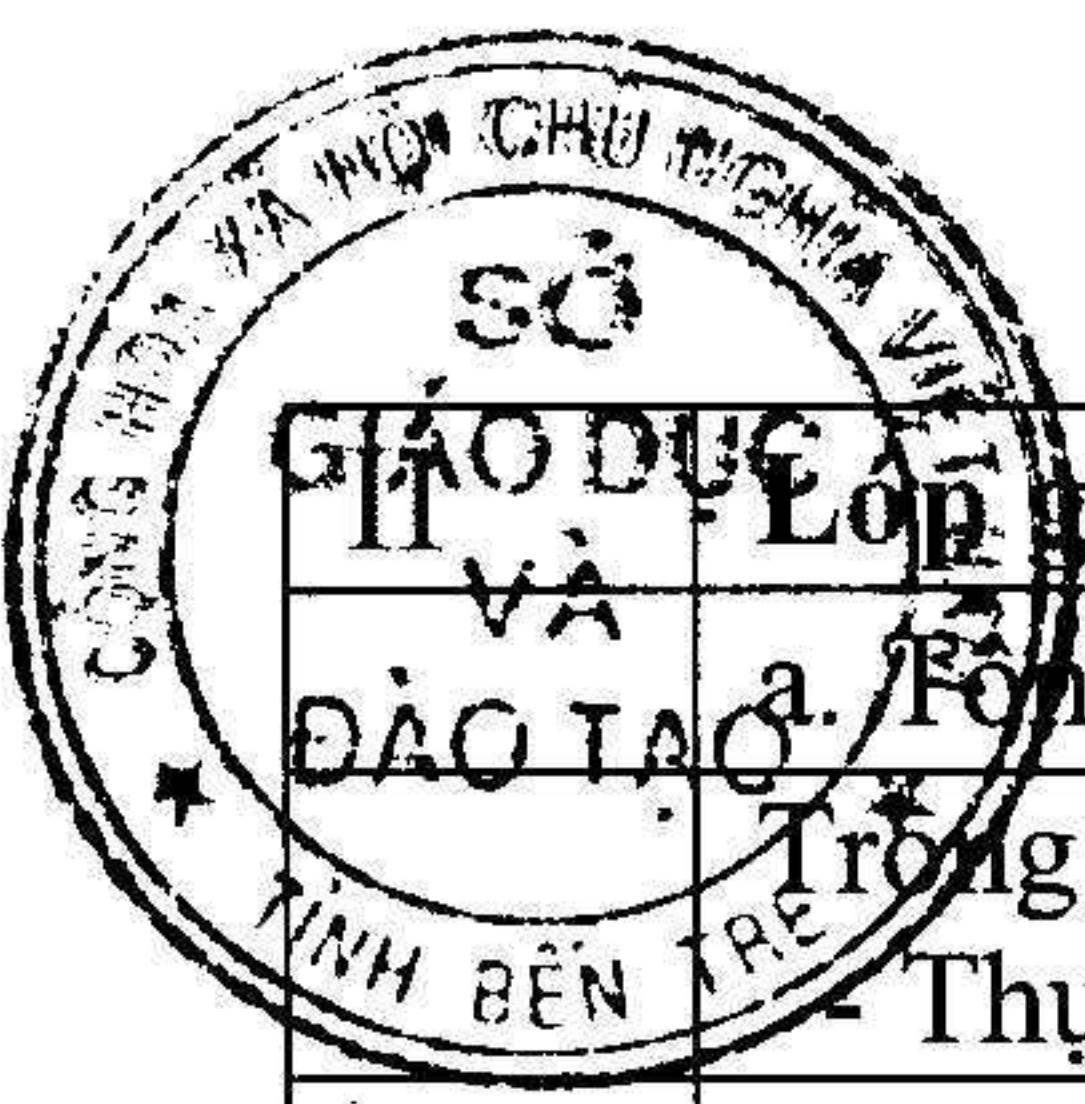
BÁO CÁO SỐ LIỆU THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDMN

(Kèm theo công văn số .874/SGDĐT-GDMN ngày 20 tháng 7 năm 2012)

Phụ lục 1: Số lượng trường, nhóm, lớp và trẻ học CT GDMN trong 3 năm



STT	NỘI DUNG	2009-2010		2010-2011		2011-2012	
		SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ	SL	Tỉ lệ
1	Thực hiện Chương trình CT GDMN mới						
	a. Số trường						
	b. Số nhóm lớp						
	Chia ra: - Nhà trẻ						
	- Mẫu giáo:						
	+ 3-4 tuổi:						
	+ 4-5 tuổi:						
	+ 5-6 tuổi:						
	c. Số nhóm, lớp học 2 buổi/ngày						
	+ 3-4 tuổi:						
	+ 4-5 tuổi:						
	+ 5-6 tuổi:						
	Trong đó: Số nhóm, lớp bán trú						
	Số nhóm, lớp không bán trú						
	d. Số trẻ học CT GDMN mới						
	Chia ra: - Trẻ nhà trẻ						
	- Trẻ mẫu giáo:						
	+ 3-4 tuổi:						
	+ 4-5 tuổi:						
	+ 5-6 tuổi:						
	e. Số trẻ được học 2 buổi/ngày						
	- Nhà trẻ						
	- Mẫu giáo:						
	Trong đó:						
	+ 3-4 tuổi:						
	+ 4-5 tuổi:						
	+ 5-6 tuổi:						
2	Các chương trình giáo dục khác						
	a. Số nhóm, lớp thực hiện Chương trình CSGD trẻ (ĐMHTTCGD và CT cải cách)						
	Trong đó:						
	+ Nhà trẻ						
	+ Mẫu giáo						
	b. Số lớp thực hiện CT 26 tuần						
	c. Số lớp thực hiện CT 36 buổi						



Lớp ghép thực hiện Chương trình							
GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	a. Phòng số lớp MG ghép						
Trong đó :							
- Thực hiện CT GDMN							
- CT CSGD trẻ(cải cách + đổi mới)							
- CT 26 tuần							
- CT 36 buổi							
- Khác (ghi rõ)							
b. Số lớp MG ghép các độ tuổi. Trong đó: + Ghép 2 độ tuổi: trong đó có: . 3-4 và 4-5 tuổi . 4-5 tuổi và 5-6 tuổi + Ghép 3 độ tuổi: . 3-4 , 4-5 tuổi và 5-6 tuổi							
c. Số lớp MG có trẻ dân tộc thiểu số							
Trong đó: số lớp MG 5 tuổi có trẻ dân tộc thiểu số Số lớp MG 5 tuổi được chuẩn bị tiếng Việt							

Phụ lục 2: Kinh phí đầu tư thực hiện CT GDMN (mua sắm trang thiết bị, nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, ...).

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	2009-2010	2000-2011	2011-2012
1	Tổng kinh phí đầu tư			
a	Trong đó: Ngân sách Nhà nước (NSNN)			
b	Cha mẹ HS đóng góp			
c	Các nguồn khác			
2	Nội dung chi			
a	Mua sắm thiết bị			
b	Bồi dưỡng, tập huấn			
c	Chi khác			

Người lập bảng

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)